

Số: 46/2021/QĐST-HNGĐ

Hồng Bàng, ngày 05 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Hương
2. Ông Trần Ngọc Hải.

Căn cứ các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2021/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2021;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, giải quyết toàn bộ tranh chấp, thống nhất thỏa thuận về quan hệ hôn nhân, con chung, cấp dưỡng, án phí. Thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị BTT; địa chỉ: Số 6/5 A, (số cũ là: Số 6 tổ B), phường C, quận D, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Anh NXQ; địa chỉ: Số 6/5 A, (số cũ là: Số 6 tổ B), phường C, quận D, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị BTT và anh NXQ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị BTT và anh NXQ có 02 con chung là E, sinh ngày 02 tháng 12 năm 2001 (đã trưởng thành) và F, sinh ngày 20 tháng 10 năm 2008. Hai bên đều thống nhất để anh NXQ là người trực tiếp nuôi con chung là F cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị BTT chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0010259 ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, nên chị Thu đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP. Hải Phòng;
- VKSNDTP. Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- THADS quận Hồng Bàng;
- Đương sự;
- UBND phường C, quận D;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, HCTP.

THẨM PHÁN

Vũ Ngọc Sinh